

Số: 08/BC-UBND

Hưng Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên năm 2026

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên năm 2026, như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2025 được xác định là năm bứt phá, về đích, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong phần đầu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân cuối năm 2024 của tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình (trước đây) đã thông qua mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8% và 9% trở lên (*đây cũng là chỉ tiêu được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025*). Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình (trước đây) đã xây dựng kịch bản phấn đấu tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2025 đạt 10-10,5% và 10,5% trở lên (*bình quân tỉnh Hưng Yên mới đạt 10-10,5%*), đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh để triển khai thực hiện mục tiêu đề ra.

Sáu tháng đầu năm 2025, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, sự thay đổi nhanh chóng trong chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, giá vàng tăng cao, cả nước tập trung thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, tổ chức chính quyền 2 cấp..., Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình (trước đây) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy chuyển đổi số, theo đó, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của 02 tỉnh trước khi hợp nhất tiếp tục duy trì

tăng trưởng ổn định và đạt được những kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, nổi bật là:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, chủ động, linh hoạt, cụ thể, rõ người, rõ việc, có trọng tâm, trọng điểm; xây dựng kịch bản, ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 2 con số. Tập trung chỉ đạo thực hiện, hoàn thành khối lượng lớn công việc quan trọng, cấp bách trong thời gian rất ngắn, nhất là việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp.

2. Tính chung kết quả của tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất, 6 tháng đầu năm tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8,11%¹ (*tỉnh Hưng Yên trước đây đạt 8,2% và tỉnh Thái Bình trước đây đạt 8,02%*), cao hơn mức bình quân chung cả nước (7,52%); trong đó quý I tăng 8,8%; quý II tăng 7,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 14,0%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 51,8%; khu vực thương mại và dịch vụ chiếm 28,0%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,2%. Sản xuất công nghiệp, dịch vụ tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp phục hồi; xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đẩy mạnh thực hiện. Thu ngân sách 56.365 tỷ đồng, đạt 101,7% dự toán giao cả năm, cao nhất từ trước đến nay. Công tác thu hút vốn đầu tư đạt kết quả nổi bật, tăng cao so với cùng kỳ, tổng vốn đầu tư phát triển đạt 64.385 tỷ đồng, tăng 8,3%, thu hút vốn đầu tư các dự án cấp mới và điều chỉnh tăng thêm 125.132 tỷ đồng và 1.338 triệu USD (tổng số tương đương 6,15 tỷ USD). Cơ cấu dòng vốn chuyển dịch mạnh vào các ngành công nghiệp chế biến, năng lượng sạch và hạ tầng. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đạt kết quả nổi bật. Kết quả xếp hạng chỉ số PCI năm 2024, tỉnh Hưng Yên lần đầu tiên vươn lên top 10; tỉnh Thái Bình trở lại top 30 tỉnh, thành phố trong cả nước.

3. Tổ chức một số hoạt động quan trọng (*gặp mặt động viên doanh nghiệp; khởi công các dự án: Khu phức hợp đô thị, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, thể thao và sân golf Khoái Châu; Nhà máy sản xuất rượu Soju, Khu công nghiệp VSIP, Tuyến đường cao tốc CT.08, Khu công nghiệp Hưng Phú...*) tạo khí thế sôi nổi trong toàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp bảo đảm thực chất và hiệu quả. Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; tập trung nguồn lực và quyết liệt chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, dự án nhà ở, các dự án khánh thành, khởi công trong năm 2025.

4. Chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện và hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

¹ Trong đó khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,17% (đóng góp 0,33 điểm phần trăm); công nghiệp và xây dựng tăng 9,61% (đóng góp 4,90 điểm phần trăm); khu vực thương mại, dịch vụ tăng 8,47% (đóng góp 2,33 điểm phần trăm); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,65% (đóng góp 0,56 điểm phần trăm).

quả. Chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các chỉ đạo của trung ương và của tỉnh về xây dựng mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

5. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện, thực chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế và phục vụ tốt đời sống tinh thần của Nhân dân; công tác an sinh xã hội, nhất là việc chăm lo Tết cho Nhân dân được quan tâm, thực hiện kịp thời. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà ở xã hội và đẩy mạnh phong trào thi đua xóa nhà tạm, nhà dột nát (tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình trước đây đều hoàn thành vượt tiến độ được giao).

6. Kỷ cương, kỷ luật hành chính ở các cơ quan nhà nước được tăng cường; Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được duy trì nền nếp. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Kết quả tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm đạt thấp so với kịch bản đề ra. Nguyên nhân chủ yếu do tình hình sản xuất của khu vực sản xuất công nghiệp và xây dựng còn gặp nhiều khó khăn do căng thẳng thương mại và xung đột địa chính trị làm giá cả nguyên, nhiên vật liệu và chi phí vận tải có xu hướng tăng cao; mặt khác, 6 tháng đầu năm 2025, số doanh nghiệp công nghiệp mới đi vào hoạt động cho doanh thu chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đóng góp của yếu tố mới vào tăng trưởng của ngành công nghiệp không đáng kể.

- Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm vẫn còn chậm; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp so với kế hoạch giao; công tác giải phóng mặt bằng và hoàn thiện thủ tục đầu tư ở một số dự án chậm, thiếu chủ động; công tác quản lý đất đai, đề điều, môi trường... ở một số địa phương chưa đạt yêu cầu. Việc xử lý đối với các dự án tồn tại, có nguy cơ lãng phí chuyển biến chậm.

- Tình hình nợ thuế ở mức cao, nhất là các khoản nợ liên quan các dự án phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, nợ đọng kéo dài với số tiền thuế lớn.

- Cải cách hành chính, chuyển đổi số ở một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa có sự chuyển biến rõ nét. Công tác chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu để phục vụ cho việc bàn giao tại các xã, phường, thị trấn sau sáp nhập diễn ra chậm, chưa đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

- Một số vụ việc tố cáo, khiếu nại kéo dài, phức tạp chưa được xử lý dứt điểm, vẫn còn dễ xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

2. Nguyên nhân

- Chưa linh hoạt, sáng tạo trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa một số ngành, địa phương; mối liên hệ với các bộ, ngành trung ương còn chưa cao; tính chủ động, tích cực trong việc tham mưu tháo gỡ khó khăn vướng mắc còn hạn chế, nhất là những vấn đề khó, phức tạp.

- Nhận thức và áp dụng pháp luật giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết các thủ tục hành chính đôi lúc chưa thống nhất. Một bộ phận cán bộ, công chức còn e dè, né tránh, đùn đẩy, ngại trách nhiệm, chưa phát huy hết tinh thần, trách nhiệm trong công tác tham mưu, thực thi công vụ.

- Sức mua của thị trường trong nước chưa được cải thiện đáng kể, trong khi đó chi phí đầu vào và giá nguyên vật liệu vẫn duy trì ở mức cao, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp.

- Nhiều trường hợp cá nhân tham gia đấu giá, khi hết hạn mà người nộp thuế chưa nộp tiền nhưng cơ quan thuế chưa nhận được thông báo hủy kết quả đấu giá; doanh nghiệp gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do đại dịch, thiên tai, bão lũ dẫn đến nợ thuế và phát sinh tiền chậm nộp. Cơ quan thuế đã áp dụng các biện pháp cưỡng chế nhưng chưa thu hồi được tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước.

- Một số dự án đầu tư công lớn nhưng chưa hoàn tất thủ tục đầu tư nên chưa đủ điều kiện phân bổ vốn; một số dự án còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, xác định nguồn gốc đất, giá bồi thường và bố trí tái định cư. Bên cạnh đó, giá trị tạm ứng vốn năm trước vẫn còn lớn, làm giảm nhu cầu thanh toán mới, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025.

- Nhân lực công nghệ thông tin chuyên trách ở một số cơ quan còn thiếu, nhiều nơi phải bố trí cán bộ kiêm nhiệm, gây hạn chế trong tham mưu và ứng dụng công nghệ thông tin; thiếu chính sách thu hút nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao.

III. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Thực hiện nghiêm túc, vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị với tinh thần quyết liệt nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Các cấp, ngành, địa phương phải có quyết tâm chính trị cao, chủ động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai nghiêm túc, quyết liệt, đầy đủ các chỉ đạo của Trung ương; kịp thời xây dựng những giải pháp cụ thể trong từng ngành, lĩnh vực phù hợp với định hướng chung và tình hình thực tế của địa phương.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực; đổi mới phương thức, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, giải pháp, nhiệm vụ đã đề ra.

B. ƯỚC THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Từ những kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm và dự báo những thuận lợi khó khăn, thách thức các tháng cuối năm 2025, dự kiến khả năng thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 như sau:

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng GRDP đạt 10,5% trở lên so với năm 2024.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,4% so với năm 2024.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng từ 12,9% (*trong đó: công nghiệp tăng 12,5%; xây dựng tăng 15,4%*) so với năm 2024.
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng từ 10% so với năm 2024.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt 81,7%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 15% so với năm 2024.
- Kim ngạch nhập khẩu bằng 16,4% so với năm 2024.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 13,6% so với năm 2024.
- GRDP bình quân đầu người đạt 99,7 triệu đồng.
- Du lịch đón được khoảng 3,9 triệu lượt khách.

2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

- Số giường bệnh/vạn dân đạt 39,8 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 12,1 bác sĩ; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94%.
- Tạo việc làm mới cho 60.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,5%.
- Tỷ lệ trường học (công lập) các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt 87,4%.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 93,3%.

3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 100%.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Thực hiện tốt, có hiệu quả “bộ tứ trụ cột” (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân) nhằm tạo động lực mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ liên quan công tác sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy các cấp của tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất, đảm bảo tổ chức bộ máy cấp tỉnh, cấp xã sau hợp nhất hoạt động thông suốt, không để gián đoạn

hay bỏ sót công việc, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao, trong đó: Ngành Công Thương hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp năm 2025 đạt tối thiểu 12,5%; giá trị sản xuất dịch vụ đạt tối thiểu 10%. Ngành Xây dựng hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất xây dựng năm 2025 đạt tối thiểu 15,4%. Ngành Nông nghiệp hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất nông nghiệp đạt tối thiểu 4,4%.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn; thúc đẩy công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ; tập trung thu hút các dự án đầu tư lớn, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và có giá trị gia tăng cao. Đồng thời, cần triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn, đặc biệt là cải thiện khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp, và giải quyết tình trạng khan hiếm nguồn nguyên, nhiên vật liệu để ổn định sản xuất. Tổ chức các hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp lớn và các dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh khi cần thiết; tiếp tục giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa được tháo gỡ, giải quyết sau các hội nghị đối thoại. Giải quyết kịp thời thủ tục của các dự án đầu tư mới, dự án đã có kế hoạch đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2025². Thúc đẩy các nhà đầu tư, các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển hạ tầng, giải ngân vốn, triển khai hiệu quả các dự án đầu tư trọng điểm đã thu hút thành công trong giai đoạn vừa qua.

5. Chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công, phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, dự án đầu tư công, dự án nhà ở...; chính quyền địa phương cần có kế hoạch cụ thể và phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các đơn vị, cá nhân liên quan, không để ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án. Khai thác tối đa dự địa thúc đẩy tăng trưởng từ các dự án lớn đang triển khai hoặc triển khai xây dựng từ năm 2025. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trọng điểm, đặc biệt là hạ tầng giao thông kết nối, giao thông nội bộ (*tuyến đường bộ ven biển, tuyến đường trục kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế, đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn, đường vành đai phía Nam, đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành, đường Tân Phúc - Vồng Phan, tuyến đường bộ kết nối di sản văn hóa, du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng, đường Vành đai 4* -

² như: Nhà máy sữa Hưng Yên; Dự án MOLEX Hưng Yên (trong KCN Thăng Long 2); Dự án nhà máy mới NITTO Việt Nam của nhà đầu tư Công ty TNHH Nitto Việt Nam (triển khai trong KCN Thăng Long 2); Dự án Regina Miracle International Hưng Yên của Công ty TNHH Regina Miracle International Hưng Yên triển khai trong KCN Phố Nối B; Dự án Công ty TNHH SJT của Nhà đầu tư Seojin System Co., LTD (triển khai trong CCN Kim Động, vốn đầu tư đăng ký 5.039 tỷ đồng); Dự án Công ty TNHH TST (VN) của nhà đầu tư Texon Co., LTD (triển khai trong CCN Kim Động); DADT nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình; DADT nhà máy kéo sợi Hải Hà; DADT xây dựng nhà máy sản xuất tấm bán dẫn silic tinh thể dùng để sản xuất tấm tế bào quang điện (là vật liệu để sản xuất linh kiện điện tử)...

Vùng Thủ đô Hà Nội trên địa bàn tỉnh, tuyến đường kết nối thành phố Thái Bình và thành phố Hưng Yên...), các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế (các khu công nghiệp: VISIP, Hải Long, Hưng Phú; nhà máy nhiệt điện LNG; nhà máy sản xuất Amoniac...) và các dự án đầu tư thứ cấp trong các khu, cụm công nghiệp..., để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và xúc tiến, thu hút dự án đầu tư vào tỉnh.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung dồn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu đô thị mới, nhà ở thương mại, khu dân cư, nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động, nhất là các dự án đã có chủ trương, dự án đã lựa chọn nhà đầu tư³ đảm bảo tiến độ đề ra. Phấn đấu hoàn thành 1.601/2.250 căn nhà ở xã hội còn lại để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu về nhà ở thương mại, nhà ở xã hội năm 2025 được giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg Ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp kết nối tiêu thụ sản phẩm tiêu biểu của tỉnh (*tổ chức hội chợ; tổ chức cho các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các đoàn công tác xúc tiến đầu tư, thương mại tại nước ngoài và các hội chợ triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu tại tỉnh ngoài theo chương trình do Bộ Công Thương, các Bộ, ngành Trung ương tổ chức...*); triển khai hiệu quả chương trình khuyến công, khuyến thương. Thực hiện các biện pháp bình ổn thị trường, đảm bảo cung ứng đầy đủ hàng hóa phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Duy trì thường xuyên các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, nhất là về xuất xứ hàng hóa, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Chủ động phương án cung cấp ổn định và đủ điện cho sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Tập trung tìm kiếm thị trường đầu ra mới, đặc biệt tại các thị trường tiềm năng có nhu cầu cao đối với các sản phẩm, dịch vụ thế mạnh của tỉnh, đồng thời đẩy mạnh mở rộng các kênh phân phối hiện đại, tối ưu hóa thương mại điện tử và các nền tảng số hóa để tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng hơn. Các cấp các ngành cần đóng vai trò trung tâm trong việc hỗ trợ, định hướng doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, từ việc cải tiến chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu đến đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường quốc tế. Tận dụng các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) để xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả ưu đãi thuế quan, giảm thiểu rào

³ Dự án đầu tư xây dựng Phân khu A - Khu đô thị phía Bắc Quốc lộ 5 thuộc khu đô thị Phố Mới; Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở cho người thu nhập thấp Khu công nghiệp Yên Mỹ II; Khu dân cư mới trên địa bàn phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào; Khu nhà ở và dịch vụ đô thị công nghiệp Như Quỳnh; Khu nhà ở Sông Hồng và chợ nông sản; dự án Khu nhà ở phố mới Văn Giang; Công trình cao tầng xây dựng trên lô đất CT-02, CT-03 và CT-04 thuộc dự án Khu đô thị sinh thái Dream City; Khu đô thị nhà vườn sinh thái trên địa bàn thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang; Khu A - Khu đô thị mới phía Đông huyện Văn Giang (Khu đô thị Modus); Dự án khu tổ hợp thương mại - dịch vụ thể dục, thể thao sân golf nghỉ dưỡng và nhà ở Thành An; Khu đô thị, dịch vụ, du lịch, nghỉ dưỡng phía Bắc thành phố Hưng Yên và huyện Kim Động; Khu phức hợp đô thị, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, thể thao và sân golf cao cấp Khoái Châu; Dự án Khu đô thị ven sông Trà Lý thuộc phường Lê Hồng Phòng và Bồ Xuyên, Khu đô thị mới Kiến Giang; Khu đô thị Tân Bình - Tiền Phong; Khu dân cư xã Đông Hòa; Khu đô thị Hoàng Văn Thái; Khu dân cư xứ đồng Vạn Đề; Khu dân cư tại thị trấn Tiên Hải; Khu nhà ở thương mại tại phường Trần Lãm; Khu dân cư tại khu đất của Vinacomin; Khu đô thị Quang Trung, thị trấn Thanh Nê...

cản thương mại, đồng thời khuyến khích các hoạt động kết nối, xúc tiến thương mại quốc tế. Tập trung giải quyết các vấn đề về thủ tục hành chính, quy hoạch và giải phóng mặt bằng; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nhà ở, đô thị, tạo ra môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư để thúc đẩy nội lực đột phá từ việc triển khai các dự án nhà ở, đô thị trọng điểm năm 2025, góp phần làm sôi động thị trường bất động sản, nâng cao tổng mức bán lẻ hàng hóa và tạo dư địa phát triển vượt trội cho những năm tiếp theo.

7. Chỉ đạo tập trung vào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và bền vững, phát triển sản phẩm chủ lực có giá trị cao. Xây dựng các thương hiệu sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh; quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa, chuyên canh chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trọng điểm gắn với đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất, mạng lưới chế biến nông sản. Hạ tầng nông nghiệp, đặc biệt thủy lợi, giao thông và kho bãi, sẽ được nâng cấp để hiện đại hóa sản xuất và ứng phó biến đổi khí hậu. Chăn nuôi phát triển tập trung, tuần hoàn, hữu cơ với giống năng suất cao, còn thủy sản hướng đến nuôi thâm canh theo chuỗi giá trị; cơ cấu lại đàn vật nuôi và thực hiện quy trình sản xuất an toàn, giá trị kinh tế cao, thị trường ổn định. Đẩy mạnh hỗ trợ vốn ưu đãi, đào tạo lao động kỹ thuật và tăng cường hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp để chuyển giao công nghệ và phát triển giống cây, vật nuôi, hướng đến nông nghiệp bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, hiệu quả trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả, bền vững.

8. Tăng cường công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư theo hướng đổi mới cách thức tiếp cận thông qua các tổ chức có uy tín, kinh nghiệm, tập trung vào những thị trường trọng điểm, phù hợp với những ngành nghề, lĩnh vực mà tỉnh đã có chủ trương ưu tiên và đổi mới, thị trường đã có kết nối, hợp tác với tỉnh; khẩn trương nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, lĩnh vực ưu tiên thu hút dự án đầu tư vào tỉnh. Cam kết đồng hành với nhà đầu tư, lắng nghe và trân trọng ý kiến đóng góp, tạo sự gắn kết và tin tưởng. Quan tâm đến quyền lợi hợp pháp của người dân, đặc biệt trong công tác đền bù, tái định cư để thúc đẩy đầu tư. Chỉ đạo thực hiện giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, huy động vốn với lãi suất linh hoạt, kiểm soát lạm phát. Các ngân hàng cải tiến mô hình kinh doanh và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường kết nối doanh nghiệp và hỗ trợ đầu tư vào công nghệ cao. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tiếp tục rà soát, phân loại các dự án còn khó khăn vướng mắc, chỉ rõ cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm giải quyết, tháo gỡ vướng mắc cho nhà đầu tư; tham mưu, đề xuất xử lý các dự án chậm triển khai, dự án vi phạm pháp luật, cam kết đầu tư, bảo vệ môi trường, kể cả chấm dứt hoạt động, thu hồi dự án để chống lãng phí. Những dự án qua đánh giá chứng minh được tính khả thi, hiệu quả thì cần có cơ chế, chính sách tháo gỡ

khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ cho nhà đầu tư tiếp tục triển khai và sớm đưa dự án vào hoạt động.

9. Điều hành thu, chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương, công khai minh bạch. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, an toàn, ổn định và không ngừng mở rộng nguồn thu. Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, đôn đốc thu hồi các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính giãn, gia hạn, đặc biệt là tiền sử dụng đất và thuê đất. Chống thất thu trong kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản, quản lý hiệu quả nguồn thu từ kinh tế số và giao dịch điện tử. Đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới cơ chế phân bổ chi thường xuyên; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương. Đẩy mạnh xử lý các khoản nợ đọng thuế và kiểm soát hoàn thuế. Tăng cường kỷ luật tài chính, ngân sách, quản lý chi ngân sách địa phương đúng dự toán, tiết kiệm và hiệu quả.

10. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên và đất đai. Đẩy nhanh xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, cấp mới và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất theo quy hoạch; xử lý nghiêm các vi phạm như lãng phí, sai mục đích, lấn chiếm đất công. Quản lý khai thác cát, vật liệu xây dựng, đảm bảo nguồn cung cho các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh. Tập trung đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại khu dân cư đô thị và nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý rác thải, mở rộng công suất các dự án hiện có, khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi và thu gom rác thải về nơi tập kết, xử lý. Xử lý các điểm nóng ô nhiễm môi trường; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm, đồng thời nhân rộng mô hình phân loại rác tại nguồn và xử lý rác hữu cơ làm phân vi sinh. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân; vận hành hệ thống thủy lợi liên tục, đầy đủ và chất lượng, đảm bảo cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân. Chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

11. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo gắn với ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ tạo động lực tăng trưởng. Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các văn bản của trung ương, của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, pháp luật về khoa học công nghệ, các mô hình khoa học công nghệ có hiệu quả, các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để các cấp, các ngành và nhân dân biết, áp dụng vào thực tiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và đời sống; xây dựng

chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh. Hoàn thiện chính sách, phát triển hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu số và cơ sở dữ liệu liên thông, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến, giảm hồ sơ giấy, tăng cường giao tiếp qua mạng. Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đột phá nhằm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả cao tại địa phương, tranh thủ ngân sách Trung ương qua các đề tài, dự án cấp quốc gia, nông thôn miền núi và hợp tác quốc tế. Tuyên truyền xã hội hóa hoạt động khoa học công nghệ; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tại tỉnh đăng ký sở hữu trí tuệ, phát triển thương hiệu sản phẩm đặc trưng, góp phần khẳng định thể mạnh của Hưng Yên.

12. Phát triển và nâng cao chất lượng lĩnh vực văn hóa, xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế và phục vụ tốt đời sống tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan và các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc; nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn. Đẩy mạnh đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc, sai sự thật, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; chú trọng lan tỏa thông tin tích cực, biểu dương cách làm hay, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động giám sát, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, truyền nhiễm mùa Hè, dịch bệnh mùa mưa bão... Thực hiện tốt việc cung ứng thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng giáo dục mầm non và tiểu học, đồng thời triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên toàn bộ các khối. Tăng cường đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy, học gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Tập trung phát triển lực lượng lao động chất lượng cao, ưu tiên lao động có chứng chỉ, bằng cấp và kỹ năng nghề, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, đặc biệt trong các dự án ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện tốt an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân; tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các chính sách: hỗ trợ sinh kế, bảo hiểm y tế, nhà ở, giáo dục đào tạo, việc làm; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm kịp thời, đúng tiến độ. Tranh thủ phối hợp huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo bền vững.

13. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số PCI, PGI, PAR Index, SIPAS, PAPI. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo, văn thư lưu trữ, thi đua khen thưởng, công tác thanh niên, tổ chức phi chính phủ,

thanh tra, pháp chế và hợp tác quốc tế. Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra và các công việc còn tồn tại kéo dài theo kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kịp thời, dứt điểm khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; xử lý dứt điểm vụ việc tồn đọng, phức tạp. Nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

14. Tiếp tục triển khai toàn diện công tác quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, làm việc tại tỉnh, tạo môi trường hòa bình, thuận lợi để phát triển kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân. Xây dựng lực lượng vũ trang, công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu mới. Tăng cường phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh mạng, giảm tội phạm ma túy, tai nạn giao thông, và phòng chống cháy nổ. Hoàn thiện các công trình phòng thủ cấp tỉnh, duy trì sẵn sàng chiến đấu, diễn tập, ứng phó thiên tai, cháy nổ. Phát triển lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đạt chất lượng tốt, đồng thời thực hiện hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân với chất lượng cao.

Phần thứ hai

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

A. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 được xây dựng trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn đan xen. Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030. Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược các nước lớn và trong khu vực tiếp tục diễn ra gay gắt; các xu hướng mới về khoa học công nghệ, xanh hóa, số hóa trên thế giới; các vấn đề an ninh phi truyền thống (dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh mạng...) tác động đến sự ổn định và phát triển của thế giới và khu vực. Trong nước, tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các chủ trương, quyết sách lớn, quy định pháp luật mới được triển khai tích cực, sớm đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả; tuy nhiên, còn tồn tại nhiều khó khăn, thách thức đan xen, nhất là những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại đã kéo dài nhiều năm.

Trong tỉnh, dự báo nền kinh tế còn nhiều khó khăn thách thức, song bên cạnh đó có những yếu tố tác động tích cực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Các vương

mắc về thể chế tiếp tục được Trung ương và tỉnh tập trung tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế. Tiềm năng từ việc mở rộng địa bàn, tái phân bổ nguồn lực và “dư địa” mới của tỉnh được khai thác hiệu quả, cùng với việc đẩy mạnh cải cách hành chính, tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế, chính sách để thu hút và khơi thông nguồn lực. Hạ tầng giao thông được đầu tư đồng bộ, nâng cao khả năng kết nối liên vùng; các dự án trọng điểm trong khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp được đẩy nhanh tiến độ, đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả. Bên cạnh đó, các cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội do tỉnh ban hành tiếp tục phát huy tác dụng, thúc đẩy tăng trưởng đa ngành, lĩnh vực; đặc biệt, tinh thần năng động, sáng tạo và quyết tâm vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong tỉnh là động lực quan trọng để kinh tế địa phương phát triển bền vững.

B. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả “bộ tứ trụ cột” (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân). Cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Điều chỉnh quy hoạch tỉnh phù hợp với đơn vị hành chính mới và khai thác hiệu quả không gian phát triển mới. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình trọng điểm, tuyến đường giao thông liên vùng, hạ tầng khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp và hạ tầng đô thị. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh thực chất phát triển kinh tế tư nhân, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao nguồn nhân lực chất lượng cao. Nâng cao chất lượng và phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Căn cứ kết quả ước thực hiện năm 2025, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 và dự báo bối cảnh trong năm 2026, dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của tỉnh như sau:

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng GRDP đạt 10-11% so với năm 2025.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,5% so với năm 2025.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 13% trở lên (*trong đó: Công nghiệp tăng 12,5% và xây dựng tăng 16% trở lên*) so với năm 2025.
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7,5% so với năm 2025.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt 82,6%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 12,5% so với năm 2025.
- Kim ngạch nhập khẩu bằng 14% so với năm 2025.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 11,6% so với năm 2025.
- GRDP bình quân đầu người đạt 110 triệu đồng.
- Du lịch đón được khoảng 4,5 triệu lượt khách.

2. Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- Số giường bệnh/vạn dân đạt 40 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 13 bác sĩ; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tạo việc làm mới cho trên 60.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 32,8%.
- Tỷ lệ trường học (công lập) các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt 95%.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt trên 90%.

3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 100%.

III. CÁC ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Phát triển công nghiệp bền vững với cơ cấu hợp lý theo hướng có công nghệ tiên tiến, hiện đại, các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn, thân thiện môi trường; thúc đẩy công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp; đẩy nhanh các dự án quy mô lớn, công nghệ cao, sức lan tỏa mạnh mẽ đi vào vận hành nhằm gia tăng năng lực sản xuất, tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế. Giải quyết kịp thời thủ

tục của các dự án đầu tư mới, dự án đã có kế hoạch đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2026. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các dự án lớn, dự án xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển hạ tầng, giải ngân vốn, triển khai hiệu quả các dự án đầu tư trọng điểm đã thu hút thành công trong giai đoạn vừa qua. Kiểm tra, giám sát tình hình đầu tư, xây dựng và hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp.

Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định trên cơ sở khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, mở ra không gian, động lực phát triển mới. Tăng cường quản lý công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển đô thị, đô thị ven biển, khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đề án quy hoạch và quản lý chất lượng công trình xây dựng. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, nhà ở đã và đang phê duyệt góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển đô thị, nhà ở xã hội, giải quyết nhu cầu nhà ở cho đối tượng được thụ hưởng theo quy định; tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu đô thị mới, nhà ở thương mại, khu dân cư, nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động, nhất là các dự án đã có chủ trương, dự án đã lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo tiến độ đề ra; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở đảm bảo đạt mục tiêu đô thị hóa và nâng m² sàn/người.

- Phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; tích cực xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án phát triển hạ tầng thương mại, các loại hình thương mại hiện đại, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, lưu thông và phân phối, hình thành chuỗi cung ứng các sản phẩm hàng hóa. Đẩy mạnh hợp tác, kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm chủ lực, tiêu biểu của tỉnh; thực hiện các chương trình khuyến công, khuyến thương, chương trình thương mại điện tử kết nối doanh nghiệp trong và ngoài nước; ứng dụng hiệu quả thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, đầu cơ, găm hàng để kiểm soát giá cả, bình ổn thị trường; công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, nhất là về xuất xứ hàng hóa, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Thúc đẩy sản xuất, đảm bảo cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là lương thực, thực phẩm, điện, xăng dầu, vật liệu xây dựng... không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá đột biến; chủ động biện pháp bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định. Chú trọng thị trường trong nước, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng trong nước, đặc biệt là hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử. Đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là vào các thị trường mới, thị trường tiềm năng trên cơ sở tận dụng hiệu quả các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm đơn hàng; thực hiện chủ động, linh hoạt các giải pháp thích ứng với chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ. Kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm

trong hoạt động vận tải, bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng, phương tiện, dịch vụ vận tải. Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển du lịch, khai thác tối đa mọi tiềm năng du lịch của tỉnh, tạo sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao, mang bản sắc riêng của Hưng Yên trong xu thế hội nhập quốc tế. Tổ chức liên kết, thúc đẩy ký kết hợp tác với các địa phương trong khu vực tạo liên kết doanh nghiệp lẫn hành giữa các tỉnh. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch, triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển du lịch Hưng Yên trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

- Đẩy mạnh xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ mới với năng suất chất lượng cao, thân thiện môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế, dựa trên lợi thế địa phương, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, áp dụng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo góp phần đẩy nhanh phát triển nền kinh tế của tỉnh, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường sinh thái. Tập trung chỉ đạo quy hoạch, quy vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa; phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, vùng chăn nuôi nuôi trồng thủy sản trọng điểm của tỉnh, gắn liền với việc quy hoạch hạ tầng phục vụ sản xuất, mạng lưới chế biến nông sản.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành nông nghiệp; thực hiện đạt kết quả cao Kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2026, Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao; chủ động biện pháp ứng phó thời tiết bất lợi và sâu bệnh hại cây trồng. Phát triển sản xuất trồng trọt quy mô lớn theo chuỗi giá trị trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế vùng, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo các cây có giá trị kinh tế cao sản xuất an toàn chất lượng đáp ứng nhu cầu thị trường. Khuyến khích nghiên cứu và áp dụng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, nhất là công nghệ giống, bảo quản, chế biến nông sản, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại chăn nuôi theo hướng tăng năng suất, chất lượng, rút ngắn thời gian nuôi, tăng hệ số quay vòng vật nuôi, phát triển chăn nuôi theo vùng sản xuất hàng hóa, khuyến khích phát triển chăn nuôi quy mô trang trại có ứng dụng khoa học công nghệ...; chủ động công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển thủy sản theo hướng bền vững, gắn mục tiêu phát triển thủy sản với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tích cực ứng dụng khoa học công nghệ trong khai thác thủy sản đánh bắt xa bờ, thực hiện nghiêm các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và hướng đến xây dựng nghề cá nhân dân thành nghề cá có trách nhiệm. Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng.

Rà soát, bổ sung điều chỉnh cơ chế chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông thôn phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới (*các chính sách về phát triển giống, quy trình sản xuất, thâm canh, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hỗ*

trợ đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp nông thôn, nhất là hệ thống giao thông - thủy lợi nội đồng sau dồn thửa đổi ruộng; tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, dịch bệnh....); tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách đã ban hành (hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai; hỗ trợ hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ mua máy cày, hệ thống thiết bị sấy...); kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách. Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho nông dân. Đẩy mạnh đổi mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo hướng tổ chức sản xuất nông sản hàng hóa quy mô lớn, an toàn, chất lượng gắn với chế biến và tiêu thụ; chuyển mạnh lao động nông nghiệp sang các công nghiệp, dịch vụ và ngành nghề nông thôn, góp phần tăng năng suất lao động ở nông thôn. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu phù hợp bối cảnh thực tiễn mới và sau khi có chỉ đạo mới từ trung ương. Tăng cường công tác quản lý nghề và làng nghề.

2. Đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế toàn diện về công nghiệp, thương mại, du lịch, dịch vụ, đô thị và kinh tế biển, trở thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế làm cơ sở thu hút đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế⁴. Phấn đấu có thêm 05 Khu công nghiệp được thành lập mới, mở rộng; các Khu công nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng thêm được khoảng 200 ha. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế, các khu công nghiệp; chủ động tiếp xúc với các nhà đầu tư là những tập đoàn lớn trong nước và nước ngoài; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư đang nghiên cứu đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp; ưu tiên, khuyến khích thu hút các dự án có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao, đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, trong đó gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, ngành, đơn vị, chủ đầu tư, gắn liền với bảo đảm chất lượng công trình, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời rà soát, điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm để bố trí cho các dự án có nhu cầu giải ngân tốt; phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình trọng điểm và một số tuyến đường giao thông liên vùng⁵.
.. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc và giải quyết dứt điểm công tác giải

⁴ Đầu tư hạ tầng kỹ thuật KCN Hưng Phú; thủ tục thành lập KCN Dục - Sinh học; triển khai các dự án trong KCN VSIP, KCN Hải Long; Nhà máy nhiệt điện LNG; Nhà máy sản xuất Amoniac... và các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư

⁵ Tuyến đường bộ ven biển, tuyến đường trục kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế, đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn, đường vành đai phía Nam, đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành, đường Tân Phúc - Vông Phan, tuyến đường bộ kết nối di sản văn hóa, du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng, đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội trên địa bàn tỉnh, tuyến đường kết nối thành phố Thái Bình và thành phố Hưng Yên...

phóng mặt bằng tại các dự án đang triển khai để đảm bảo tiến độ đã đề ra, đặc biệt đối với các dự án đang dở dang, các dự án trọng điểm... Đẩy mạnh hợp tác phát triển kinh tế vùng với các tỉnh, thành phố lân cận và cả nước; nghiên cứu, triển khai xây dựng một số công trình giao thông kết nối nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế giữa các địa phương trên cơ sở phát huy các tiềm năng, lợi thế của mỗi địa phương. Thực hiện có hiệu quả việc huy động và phân bổ các nguồn lực nhằm tạo ra giá trị mới, tạo ra sự phát triển và nâng tầm vị thế của tỉnh; tập trung làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức...); sẵn sàng các điều kiện về năng lượng, khoáng sản, hạ tầng để đầu tư xây dựng các công trình.

4. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách đề ra. Có giải pháp, cơ chế mở rộng đối tượng thu, khuyến khích kêu gọi các đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư về Hưng Yên. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và chính quyền địa phương trong việc thúc đẩy giải phóng mặt bằng, tổ chức đấu giá đất công khai, minh bạch, đảm bảo thu tiền sử dụng đất đúng tiến độ. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đơn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng...; theo dõi diễn biến và chủ động tính toán khai thác các nguồn thu, nhất là nguồn thu mới phát sinh, xây dựng phương án bảo đảm nguồn thu và bảo đảm cân đối ngân sách. Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương. Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; chấn chỉnh tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý ngân sách nhà nước; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong phân tích rủi ro, giám sát kê khai, hóa đơn điện tử, đồng thời hỗ trợ người nộp thuế kê khai, nộp thuế đúng hạn.. Tăng cường công tác thanh tra tài chính, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách. Chỉ đạo thực hiện giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, huy động vốn với lãi suất linh hoạt, kiểm soát lạm phát; các ngân hàng cải tiến mô hình kinh doanh và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

Tăng cường công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư theo hướng chủ động, có trọng tâm, nhất là các tập đoàn lớn, có thương hiệu; theo sát các bộ, ngành Trung ương để được hỗ trợ kết nối và kịp thời cung cấp thông tin, mời gọi nhà đầu tư khi có các đoàn doanh nghiệp nước ngoài đến Việt Nam; chuẩn bị các điều kiện để thu hút đầu tư và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào tỉnh. Tổ chức Đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư nước ngoài

theo kế hoạch. Tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, vướng mắc trong thu hút đầu tư, sản xuất kinh doanh; chú trọng công tác tư vấn đầu tư; rà soát đơn giản hóa, cắt giảm thời gian thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng...; xây dựng cơ chế chính sách mới tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách; nâng cao chất lượng thẩm định các dự án. Phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; thúc đẩy tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Tổ chức hội nghị đối thoại, trao đổi tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và các nội dung, nhiệm vụ sau các hội nghị... Phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã. Bên cạnh đó, phát triển mạnh mẽ tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng kinh tế tập thể, hợp tác xã phải gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; tích cực triển khai xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới; chú trọng phát triển hợp tác xã theo chuỗi giá trị từ sản xuất tới tiêu thụ sản phẩm; xây dựng hợp tác xã ở các vùng, địa phương có sản phẩm lợi thế cạnh tranh.

5. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; phát triển hài hòa giữa kinh tế với bảo vệ môi trường; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững; phát triển kinh tế tuần hoàn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động quản lý, sử dụng đất, khai thác khoáng sản; xử lý kịp thời, dứt điểm các tồn tại, không để xảy ra các vi phạm mới, nhất là các điểm “nóng” về môi trường; kiên quyết xử lý đối với các dự án không sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất theo quy định. Quản lý chặt chẽ thu gom rác thải, chú trọng bảo vệ môi trường nông thôn, trọng điểm là các làng nghề, khu vực chăn nuôi tập trung...; kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân theo quy định. Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước. Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án phòng chống thiên tai đã ban hành hoặc ban hành mới trong năm 2026 để chủ động ứng phó với các loại hình thiên tai. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn nâng cao năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, các tuyến đê xung yếu; bảo đảm an toàn, có giải pháp ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm luật đê điều, phòng chống thiên tai.

6. Chú trọng phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, văn

hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh lây truyền qua đường hô hấp, dịch bệnh truyền nhiễm. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình, công tác phòng chống HIV/AIDS, lao, bệnh phong, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; triển khai thực hiện bệnh án điện tử theo lộ trình. Phát huy hiệu quả các Đề án Bệnh viện vệ tinh, các dự án hợp tác quốc tế để tranh thủ tiếp nhận việc đào tạo và chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trung ương nhằm nâng cao năng lực khám, chữa bệnh ở các bệnh viện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động y, dược. Tổ chức mua sắm, cung ứng thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện đảm bảo đúng quy định. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất y tế nâng cao năng lực khám chữa bệnh; xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu, gắn với nâng cao y đức nghề nghiệp. Khẩn trương hoàn thành các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách làm cơ sở cho việc triển khai các giải pháp phát triển hệ thống y tế tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển; nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học, đào tạo toàn diện. Chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh, sinh viên. Hoàn thành tốt các mục tiêu năm học đề ra; tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT, Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Cổng thông tin điện tử ở các cơ sở giáo dục đào tạo theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu toàn ngành. Phát triển nguồn nhân lực, giáo dục và đào tạo, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế. Thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng đào tạo; đẩy mạnh tuyển sinh học nghề; chú trọng đào tạo các cấp trình độ trung cấp, cao đẳng; mở rộng đào tạo một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, điện - điện tử, cơ khí chính xác, tự động hóa, công nghệ ô tô... Sắp xếp lại, tái cấu trúc, tổ chức lại, đánh giá mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, xã hội hóa đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; khuyến khích hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Hoàn thành các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các văn bản của trung ương, của tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thực hiện quản lý có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ theo đúng quy định. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, pháp luật về khoa

học công nghệ, các mô hình khoa học công nghệ có hiệu quả, các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để các cấp, các ngành và nhân dân biết, áp dụng vào thực tiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, đề án, kế hoạch chuyển đổi số; tăng cường các giải pháp cải thiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số; đẩy mạnh thực hiện các nội dung Đề án 06. Phát triển hạ tầng số; xây dựng đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia, vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; thường xuyên cập nhật biến động thông tin thị trường lao động; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường lao động, nắm bắt kịp thời tình hình lao động. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ tạo việc làm mới, chú trọng phát triển thị trường lao động trong và ngoài nước để chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động; ký kết các thỏa thuận mới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Triển khai kịp thời, hiệu quả chính sách bảo đảm an sinh xã hội; tổ chức tốt các hoạt động thăm hỏi, tặng quà đối với người có công và thân nhân, các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, công nhân, người lao động, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi nhân dịp Tết, ngày Thương binh - Liệt sỹ. Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng chống tệ nạn xã hội. Tranh thủ huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh các hoạt động xây dựng xã, phường, đặc khu phù hợp trẻ em; tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

- Đẩy mạnh và tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc, của tỉnh, chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân. Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn; tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, mạng xã hội... Thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, các cơ sở kinh doanh hoạt động du lịch, thể thao, công tác quản lý di tích và tổ chức lễ hội theo kế hoạch. Quản lý, tôn tạo, sửa chữa các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh; phát huy hiệu quả các giá trị của di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Tổ chức các lễ hội ở quy mô cấp tỉnh như: Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch; lễ hội đền Trần, lễ hội chùa Keo... Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đề cao việc xây dựng nếp sống văn hóa cá nhân và gia đình, giáo dục truyền thống yêu nước gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh Hưng Yên năm 2025-2026, tiến tới Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026. Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao quần chúng thông qua phong trào

“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”; tổ chức tốt các giải thể thao quần chúng cấp tỉnh; vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động xã hội hóa thể dục thể thao. Triển khai xây dựng cơ chế chính sách để ưu tiên ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao, các trang thiết bị hiện đại trong huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao. Tổ chức tập huấn, cử vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao quốc tế và quốc gia theo kế hoạch, đạt kết quả cao.

7. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát cho các ngành, địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có khát vọng vươn lên, khát vọng phát triển; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp; tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, giảm chi phí và thời gian cho người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PGI, PAR Index, SIPAS, PAPI). Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo, văn thư lưu trữ, thi đua khen thưởng, công tác thanh niên, tổ chức phi chính phủ, thanh tra, pháp chế và hợp tác quốc tế. Tăng cường thanh tra công vụ; đôn đốc, kiểm tra thường xuyên đối với các hoạt động thực thi công vụ. Tập trung giải quyết dứt điểm các công việc còn tồn tại, vướng mắc; thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra và các công việc còn tồn tại kéo dài theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Duy trì nền nếp có hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài ngay từ cơ sở, bảo đảm đúng quy định, không để phát sinh điểm nóng. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Tuyên truyền, quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Bảo đảm công khai minh bạch trong phân bổ, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, huy động vốn và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

8. Củng cố và tăng cường tiềm lực quốc phòng, quân sự địa phương; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối ngoại; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, làm việc tại tỉnh. Đảm bảo an ninh chính trị, văn hóa tư tưởng, thông tin truyền thông, an ninh mạng, kinh tế và xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời các vấn đề an ninh trật tự phức tạp, nhất là an ninh nông thôn, quản lý đất đai, môi trường và khoáng sản...; nắm tình hình, kịp thời giải quyết các vụ việc tiềm ẩn phức tạp, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự tại địa bàn cơ sở. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, đối ngoại gắn với củng cố, tăng cường tiềm lực, thế trận quốc phòng toàn dân. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp”, lực lượng Dự bị động viên vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới; làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Thực hiện tốt các bước tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; hoàn thành chỉ tiêu công dân nhập ngũ năm 2026 đảm bảo chất lượng, đúng luật. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới; kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển, kết hợp bảo vệ các mục tiêu, công trình trên biển; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Tiếp tục triển khai, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tiếp tục mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức, tập đoàn lớn tại các tỉnh, thành phố ở các nước trên thế giới. Hướng hoạt động đối ngoại vào việc giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và các cơ chế chính sách thu hút đầu tư của tỉnh. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^{Mai}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Hưng